Cơ quan phát hành: VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ

CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 418 /2026/NĐ-CP	*Hà Nội, ngày 20 tháng 11 năm 2026*

NGHỊ ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 143/2024/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ quy định về bảo hiểm tai nạn lao động theo hình thức tự nguyện đối với người lao động làm việc không theo hợp đồng lao động

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật An toàn, vệ sinh lao động số 84/2015/QH13;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ;

Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 143/2024/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ quy định về bảo hiểm tai nạn lao động theo hình thức tự nguyện đối với người lao động làm việc không theo hợp đồng lao động.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung tên Điều 14

"Điều 14. Hồ sơ đăng ký tham gia bảo hiểm xã hội của người lao động tham gia bảo hiểm tai nạn lao động tự nguyện".

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 15

"3. Bản sao giấy tờ của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và các giấy tờ khác liên quan đến việc điều chỉnh thông tin cá nhân theo quy định của pháp luật. Trường hợp cơ quan có thẩm quyền kết nối, khai thác được thông tin, dữ liệu thay thế từ Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác thì không yêu cầu người lao động hoặc thân nhân người lao động nộp các loại giấy tờ trên.".

Điều 3. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 16

"1. Người lao động nộp hồ sơ đăng ký tham gia bảo hiểm xã hội, hồ sơ điều chỉnh thông tin theo quy định tại Điều 14 và Điều 15 của Nghị định này cho cơ quan bảo hiểm xã hội.".

Điều 4. Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản của Điều 18

1. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 như sau:

"b) Khi nhận được tin báo tai nạn của người lao động hoặc thân nhân người lao động bị tai nạn đối với trường hợp xảy ra tai nạn lao động chết người, tai nạn lao động làm bị thương nặng từ 02 người lao động trở lên, trong thời hạn 24 giờ, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi xảy ra tai nạn phải báo với cơ quan chuyên môn tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về an toàn, vệ sinh lao động và cơ quan Công an cấp xã nơi xảy ra tai nạn theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.".

2. Sửa đổi, bổ sung đoạn mở đầu và điểm a khoản 4 như sau:

"4. Sau khi nhận được thông tin khai báo xảy ra tai nạn lao động đối với người lao động tham gia bảo hiểm tai nạn lao động tự nguyện trên địa bàn, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi xảy ra tai nạn thành lập Đoàn điều tra tai nạn lao động cấp cơ sở để điều tra các vụ tai nạn lao động làm bị thương nặng 01 người lao động, tai nạn lao động nhẹ theo quy định sau:

a) Ủy ban nhân dân cấp xã phải thành lập Đoàn điều tra tai nạn lao động cấp cơ sở theo Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này. Thành phần Đoàn điều tra bao gồm đại diện bộ phận phụ trách chuyên môn về nội vụ, lao động, y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã và một số thành viên khác;".

3. Sửa đổi, bổ sung điểm c.9 khoản 4 như sau:

"c.9) Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày họp công bố Biên bản điều tra tai nạn lao động, Đoàn điều tra tai nạn lao động cấp cơ sở gửi Biên bản điều tra tai nạn lao động, Biên bản cuộc họp công bố Biên bản điều tra tai nạn lao động tới: người bị tai nạn lao động hoặc thân nhân người bị nạn; cơ quan chuyên môn tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về an toàn, vệ sinh lao động; Ủy ban nhân dân cấp xã nơi xảy ra tai nạn lao động và cơ quan bảo hiểm xã hội nơi người lao động đăng ký tham gia bảo hiểm tai nạn lao động tự nguyện.".

Điều 5. Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 1 Điều 20

"c) Ủy ban nhân dân cấp xã nơi xảy ra tai nạn và Đoàn điều tra tai nạn lao động cấp tỉnh đã điều tra vụ tai nạn lao động có trách nhiệm cung cấp đầy đủ tài liệu, đồ vật, phương tiện có liên quan đến vụ tai nạn lao động cho Đoàn điều tra lại tai nạn lao động cấp trung ương đối với tai nạn xảy ra cho người lao động;".

Điều 6. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 21

"2. Ủy ban nhân dân cấp xã và cơ quan nhà nước có thẩm quyền điều tra, điều tra lại tai nạn lao động chịu trách nhiệm chi trả các chi phí bao gồm: dựng lại hiện trường; chụp, in, phóng ảnh hiện trường và nạn nhân; trưng cầu giám định kỹ thuật, giám định pháp y (khi cần thiết); khám nghiệm tử thi; in ấn các tài liệu liên quan đến vụ tai nạn lao động; phương tiện đi lại tại nơi xảy ra tai nạn lao động phục vụ quá trình điều tra tai nạn lao động; tổ chức cuộc họp công bố

biên bản điều tra tai nạn lao động và các chi phí hợp lý liên quan đến điều tra tai nạn lao động của người lao động.".

Điều 7. Bổ sung khoản 3 vào sau khoản 2 Điều 22

"3. Trường hợp cơ quan có thẩm quyền kết nối, khai thác được thông tin, dữ liệu thay thế từ Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác thì không yêu cầu người lao động hoặc thân nhân người lao động nộp các loại giấy tờ quy định tại điểm b, điểm c, điểm d khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều này.".

Điều 8. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 26

"3. Kiểm tra việc thực hiện pháp luật về bảo hiểm tai nạn lao động tự nguyện.".

Điều 9. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 30

"3. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Tổ chức thông tin, tuyên truyền chính sách, pháp luật về bảo hiểm tai nạn lao động tự nguyện trên địa bàn;

b) Kiểm tra việc thực hiện pháp luật về bảo hiểm tai nạn lao động tự nguyện trên địa bàn. Thực hiện khai báo, thành lập Đoàn điều tra tai nạn lao động cấp cơ sở để điều tra tai nạn lao động đối với người lao động làm việc không theo hợp đồng lao động tham gia bảo hiểm tai nạn lao động tự nguyện theo quy định tại Điều 18 của Nghị định này; thống kê, báo cáo tai nạn lao động theo quy định pháp luật hiện hành;

c) Giải quyết khiếu nại, tố cáo về bảo hiểm tai nạn lao động tự nguyện theo quy định của pháp luật;

d) Kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền xây dựng, sửa đổi, bổ sung chế độ, chính sách, pháp luật và xử lý vi phạm pháp luật về bảo hiểm tai nạn lao động tự nguyện;

đ) Báo cáo định kỳ hằng năm và đột xuất với cơ quan chuyên môn tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về an toàn, vệ sinh lao động theo quy định của pháp luật;

e) Cung cấp thông tin, dữ liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm cho cơ quan bảo hiểm xã hội để đối chiếu đối tượng đủ điều kiện hỗ trợ và mức hỗ trợ đóng bảo hiểm tai nạn lao động tự nguyện;

g) Thực hiện trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật.".

Điều 10. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 31

"3. Kiểm tra việc thực hiện pháp luật về bảo hiểm tai nạn lao động tự nguyện.".

Điều 11. Thay thế một số cụm từ, phụ lục; bãi bỏ khoản, điểm

1. Thay thế cụm từ "Sở Lao động - Thương binh và Xã hội" bằng cụm từ "cơ quan chuyên môn tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện

chức năng quản lý nhà nước về an toàn, vệ sinh lao động" tại: khoản 3 Điều 18; khoản 2, khoản 9 Điều 29; điểm a khoản 1 Điều 30 và tên Điều 31.

2. Thay thế cụm từ "Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội" bằng cụm từ "Bộ Nội vụ" tại tên Điều 26, khoản 1 Điều 26; khoản 8 Điều 29; khoản 6 Điều 31 và khoản 1 Điều 35.

3. Thay thế cụm từ "mẫu biên bản quy định tại Phụ lục V" bằng cụm từ "Mẫu số 03 tại Phụ lục" tại điểm c.5 khoản 4 Điều 18.

4. Thay thế cụm từ "mẫu văn bản xác nhận quy định tại Phụ lục IX" bằng cụm từ "Mẫu số 04 tại Phụ lục" tại khoản 2 Điều 19.

5. Bãi bỏ khoản 2 Điều 14; khoản 2 Điều 15; điểm b khoản 2 Điều 16; điểm a khoản 1 Điều 17; điểm a khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 22; khoản 2 Điều 30.

6. Thay thế Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 143/2024/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ quy định về bảo hiểm tai nạn lao động theo hình thức tự nguyện đối với người lao động làm việc không theo hợp đồng lao động (sau đây viết tắt là Nghị định số 143/2024/NĐ-CP) bằng Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.

7. Thay thế Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 143/2024/NĐ-CP bằng Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.

8. Thay thế Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 143/2024/NĐ-CP bằng Mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.

9. Thay thế Phụ lục IX ban hành kèm theo Nghị định số 143/2024/NĐ-CP bằng Mẫu số 04 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.

Điều 12. Hiệu lực và điều khoản chuyển tiếp

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 05 tháng 01 năm 2027.

2. Nghị định này bãi bỏ:

a) Khoản 2 Điều 43, Điều 49, Điều 50 và Điều 51 của Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ (sau đây viết tắt là Nghị định số 129/2025/NĐ-CP).

b) Mẫu số 04 và Mẫu số 05 tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 129/2025/NĐ-CP.

3. Đối với các vụ tai nạn lao động của người lao động làm việc không theo hợp đồng lao động xảy ra trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành mà chưa được khai báo hoặc đã được khai báo nhưng chưa tiến hành điều tra tai nạn lao động thì việc khai báo, điều tra tai nạn lao động thực hiện theo quy định tại Nghị định này.

4. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật viện dẫn tại Nghị định số 143/2024/NĐ-CP và Nghị định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo quy định tương ứng tại văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

5. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ, Cục, Công báo;
- Lưu: VT, KGVX (2b). 14

TM. CHÍNH PHỦ
KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

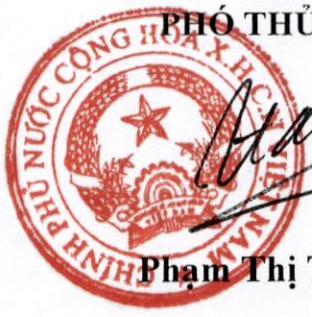

Phạm Thị Thanh Trà

Phụ lục

DANH MỤC CÁC BIỂU MẪU

(Kèm theo Nghị định số 418/2026/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2026 của Chính phủ)

Mẫu	Nội dung
Mẫu số 01	Mẫu báo cáo nhanh tai nạn lao động đối với người lao động làm việc không theo hợp đồng lao động tham gia bảo hiểm tai nạn lao động tự nguyện.
Mẫu số 02	Mẫu Quyết định thành lập đoàn điều tra tai nạn lao động cấp cơ sở dành cho tai nạn lao động xảy ra đối với người lao động làm việc không theo hợp đồng lao động tham gia bảo hiểm tai nạn lao động theo hình thức tự nguyện.
Mẫu số 03	Mẫu biên bản điều tra tai nạn lao động của đoàn điều tra tai nạn lao động cấp cơ sở dành cho tai nạn xảy ra đối với người lao động làm việc không theo hợp đồng lao động tham gia bảo hiểm tai nạn lao động tự nguyện.
Mẫu số 04	Mẫu văn bản xác nhận bị tai nạn trên đường đi và về từ nơi ở đến nơi làm việc.

Mẫu số 01

MẪU BÁO CÁO NHANH TAI NẠN LAO ĐỘNG ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG LÀM VIỆC KHÔNG THEO HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG THAM GIA BẢO HIỂM TAI NẠN LAO ĐỘNG TỰ NGUYỆN

ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ/PHƯỜNG/ĐẶC KHU....**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ...../BC-UBND	*....., ngày ..... tháng ..... năm .....*

Kính gửi:
- .....[1]
- Công an xã/phường/đặc khu.....

1. Thông tin xã/phường/đặc khu:

- Xã/phường/đặc khu nơi xảy ra tai nạn: .....
- Địa chỉ: .....
- Điện thoại:..... Fax:.....

2. Thông tin vụ tai nạn lao động

- Thời gian xảy ra tai nạn lao động: Giờ.... phút.... ngày .... tháng .... năm ....
- Nơi xảy ra tai nạn lao động: .....

3. Sơ lược thông tin nạn nhân

- Họ và tên:..... Nam/Nữ:.....
- Ngày tháng năm sinh: .....

4. Sơ bộ diễn biến vụ tai nạn lao động: .....

5. Tình trạng thương tích của nạn nhân: .....

Nơi nhận: - Như trên; - Lưu: VT,....	**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN** **CHỦ TỊCH** *(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*

[1] Cơ quan chuyên môn tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về an toàn, vệ sinh lao động.

Mẫu số 02

MẪU QUYẾT ĐỊNH THÀNH LẬP ĐOÀN ĐIỀU TRA TAI NẠN LAO ĐỘNG CẤP CƠ SỞ DÀNH CHO TAI NẠN LAO ĐỘNG XẢY RA ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG LÀM VIỆC KHÔNG THEO HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG THAM GIA BẢO HIỂM TAI NẠN LAO ĐỘNG TỰ NGUYỆN

ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ/PHƯỜNG/ĐẶC KHU....**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ...../QĐ-UBND	*....., ngày ..... tháng ..... năm .....*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Đoàn điều tra tai nạn lao động

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ/PHƯỜNG/ĐẶC KHU ....

Căn cứ Nghị định số 39/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động;

Căn cứ Nghị định số 143/2024/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ quy định về bảo hiểm tai nạn lao động theo hình thức tự nguyện đối với người lao động làm việc không theo hợp đồng lao động được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 418/2026/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2026 của Chính phủ.

Theo đề nghị của[1].....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Đoàn điều tra tai nạn lao động cơ sở .....

Gồm các ông, bà có tên dưới đây:

1. Họ tên ....., Chức danh....., Trưởng đoàn;

2. Họ tên ....., Chức danh....., Thành viên;

3. .....

Điều 2. Đoàn điều tra tai nạn lao động có trách nhiệm tiến hành điều tra vụ tai nạn lao động xảy ra tại..... hồi .... giờ .... phút, ngày .... tháng .... năm.....

Điều 3. Phòng/bộ phận....., các ông, bà có tên tại Điều 1, chủ cơ sở nơi xảy ra tai nạn (nếu có) và cá nhân có liên quan đến vụ tai nạn lao động chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận: - Như Điều 3; - ..... - Lưu: VT, ...	**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN** **CHỦ TỊCH** *(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*

[1] Trưởng phòng/bộ phận tham mưu quản lý nhà nước về lao động tại địa phương.

Mẫu số 03

MẪU BIÊN BẢN ĐIỀU TRA TAI NẠN LAO ĐỘNG CỦA ĐOÀN ĐIỀU TRA TAI NẠN LAO ĐỘNG CẤP CƠ SỞ DÀNH CHO TAI NẠN XẢY RA ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG LÀM VIỆC KHÔNG THEO HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG THAM GIA BẢO HIỂM TAI NẠN LAO ĐỘNG TỰ NGUYỆN

ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ/PHƯỜNG/ĐẶC KHU....**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ...../BB-UBND	....., *ngày ..... tháng ..... năm .....*

BIÊN BẢN ĐIỀU TRA TAI NẠN LAO ĐỘNG

.....[1].....(Nhẹ hoặc nặng).....

1. Nơi xảy ra tai nạn:

- Tên địa phương xảy ra tai nạn lao động (cấp xã): .....
- Thuộc tỉnh: .....
- Số điện thoại, Fax, E-mail: .....

2. Thành phần Đoàn điều tra (họ tên, đơn vị công tác, chức vụ của từng người): .....

3. Tham dự điều tra (họ tên, đơn vị công tác, chức vụ của từng người): .....

4. Sơ lược lý lịch những người bị nạn:

- Họ tên: .....; Giới tính: ..... (Nam/Nữ);
- Ngày, tháng, năm sinh: .....
- Quê quán: .....
- Nơi thường trú: .....
- Hoàn cảnh gia đình (bố, mẹ đẻ, vợ hoặc chồng, con): .....
- Nơi làm việc: .....
- Nghề nghiệp: .....[2].....
- Tuổi nghề: ..... (năm); Bậc thợ (nếu có): .....
- Đã được huấn luyện về ATVSLĐ: ..... (có/không).
- Nơi đăng ký tham gia bảo hiểm tai nạn lao động tự nguyện[3]: .....

5. Thông tin về vụ tai nạn:

- Ngày, giờ xảy ra tai nạn: Vào hồi.... giờ .... phút, ngày .... tháng .... năm .....
- Nơi xảy ra tai nạn: .....
- Thời gian bắt đầu làm việc: .....
- Số giờ đã làm việc cho đến khi tai nạn xảy ra:... giờ ... phút.

6. Diễn biến của vụ tai nạn:

.....

.....

7. Nguyên nhân gây ra tai nạn: (trong đó phải xác định rõ tai nạn lao động xảy ra do một trong các nguyên nhân sau: lỗi của người lao động bị nạn; lỗi của người khác; lỗi của cả người lao động bị nạn và người khác; nguyên nhân khác).

8. Kết luận về vụ tai nạn: (là tai nạn lao động hoặc không phải là tai nạn lao động).

9. Kết luận về những người có lỗi, đề nghị hình thức xử lý:

.....

10. Biện pháp ngăn ngừa tai nạn lao động tương tự hoặc tái diễn:

- Nội dung công việc: .....
- Người có trách nhiệm thi hành: .....
- Thời gian hoàn thành: .....

11. Tình trạng thương tích:

- Vị trí vết thương: .....
- Mức độ tổn thương: .....

12. Nơi điều trị và biện pháp xử lý ban đầu: .....

13. Thiệt hại do tai nạn lao động:

Thiệt hại tài sản/thiết bị: .....đồng.

CÁC THÀNH VIÊN KHÁC CỦA ĐOÀN ĐIỀU TRA TAI NẠN LAO ĐỘNG *(Ký, ghi rõ họ tên)*	**TRƯỞNG ĐOÀN ĐIỀU TRA TAI NẠN LAO ĐỘNG** *(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có)*

NHỮNG NGƯỜI THAM DỰ ĐIỀU TRA TAI NẠN LAO ĐỘNG
(Ký, ghi rõ họ tên)

[1] Căn cứ danh mục yếu tố gây chấn thương.

[2] Ghi tên và mã số nghề nghiệp theo danh mục nghề nghiệp do Thủ tướng Chính phủ ban hành theo quy định của Luật Thống kê.

[3] Ghi chi tiết Bảo hiểm xã hội cơ sở nơi đăng ký bảo hiểm tai nạn lao động tự nguyện.

Mẫu số 04

MẪU VĂN BẢN XÁC NHẬN BỊ TAI NẠN TRÊN ĐƯỜNG ĐI VÀ VỀ TỪ NƠI Ở ĐẾN NƠI LÀM VIỆC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

VĂN BẢN XÁC NHẬN
Về việc xác nhận bị tai nạn trên đường đi và về từ nơi ở đến nơi làm việc

Kính gửi:
- Ủy ban nhân dân xã/phường/đặc khu .....(1)
- Công an xã/phường/đặc khu .....(1)

I. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI ĐỀ NGHỊ

1. Họ và tên: .....

2. Ngày tháng năm sinh: .....; Giới tính: ..... (Nam/Nữ).

3. Địa chỉ nơi cư trú: .....

4. Điện thoại: .....

5. Số căn cước công dân (hoặc số hộ chiếu, số định danh cá nhân): .....

Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

6. Quan hệ với người bị tai nạn:(2): .....

II. LÝ DO, CĂN CỨ ĐỀ NGHỊ

Tôi xin trình bày sự việc như sau(3):

.....
.....
.....

Tuy nhiên, do(4) .....nên không có lực lượng cảnh sát giao thông khám nghiệm hiện trường mà chỉ có Ủy ban nhân dân/cơ quan công an trật tự của xã/phường/đặc khu.....(5) kiểm tra, ghi nhận sự việc.

Căn cứ theo quy định tại điểm c khoản 5 Điều 35 Luật An toàn, vệ sinh lao động, Điều 23 Nghị định số 39/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ, để lập biên bản điều tra tai nạn lao động đối với vụ tai nạn giao thông liên quan đến lao động thì có thể căn cứ vào một trong các văn bản sau đây: Văn bản xác nhận bị tai nạn của cơ quan công an cấp xã nơi xảy ra tai nạn; hoặc văn bản xác nhận bị tai nạn của chính quyền địa phương nơi xảy ra tai nạn.

III. NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ

Với lý do và căn cứ trên tôi đề nghị quý[6]..... xác nhận vụ tai nạn nêu trên với các thông tin sau:

1. Thời gian xảy ra tai nạn: ..... giờ ..... phút..... ngày ..... tháng ..... năm .....[7];

2. Nơi xảy ra tai nạn: .....[8]

3. Thông tin về người bị tai nạn:

a) Họ và tên: .....

b) Ngày tháng năm sinh: .....; Giới tính ..... (Nam/Nữ).

c) Số căn cước công dân (hoặc số hộ chiếu, số định danh cá nhân): .....

Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

4. Sơ bộ diễn biến vụ tai nạn:

.....
.....
.....

5. Tình trạng thương tích của nạn nhân ngay khi xảy ra vụ tai nạn (nếu đã xác định được):

.....
.....

NGƯỜI LÀM ĐƠN
(Ký, ghi rõ họ tên)

XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN/CƠ QUAN CÔNG AN CẤP XÃ

1. Xác nhận về vụ tai nạn[9]: xác nhận các thông tin tại đơn đề nghị của ông/bà ..... là [10].....

2. Các ý kiến khác bổ sung khác về vụ tai nạn (nếu có):

.....
.....

Nơi nhận:
- .....;
- Lưu:....

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)

Ghi chú:

(1) Ghi cụ thể theo tên của Ủy ban nhân dân, cơ quan công an xã/phường/đặc khu nơi đã tiến hành kiểm tra, ghi nhận sự việc ngay khi xảy ra (phải phù hợp và thống nhất với nội dung mô tả tại Phần II của đơn đề nghị).

(2) Nếu người viết đơn là người bị nạn thì không cần ghi nội dung này. Nếu người viết đơn là thân nhân người bị nạn thì ghi rõ mối quan hệ với nạn nhân như cha mẹ, anh, chị, em, vợ/chồng, đồng nghiệp,....

(3) Nêu tóm tắt sự việc phù hợp với diễn biến vụ việc nêu tại điểm 4 Phần III của Đơn đề nghị; bao gồm các thông tin cơ bản sau: Công việc, hành động đang tiến hành của người bị nạn khi xảy ra tai nạn; sơ bộ lý do, yếu tố gây ra tai nạn, thương tích hoặc thiệt hại của các bên ngay (nếu đã xác định được ngay khi xảy ra tai nạn) ...

(4) Ghi rõ nguyên nhân không có lực lượng cảnh sát giao thông khám nghiệm hiện trường, chẳng hạn: *vụ tai nạn đơn giản, chấn thương nhẹ, do vụ tai nạn xảy ra tại nơi có địa hình hẻo lánh, xa xôi, ít người qua lại...*

(5) Ghi rõ tên cơ quan tiến hành kiểm tra, ghi nhận sự việc.

(6) Ghi rõ tên 01 cơ quan (hoặc Ủy ban nhân dân hoặc cơ quan công an cấp xã) đề nghị xác nhận (là 01 trong các cơ quan tiến hành kiểm tra, ghi nhận sự việc).

(7) Trường hợp không xác định chính xác thời gian thì ghi khoảng thời gian; từ .... đến...

(8) Ghi cụ thể các thông tin: số nhà, đường phố (hoặc km số... đại lộ), thôn, tổ xóm, xã/phường/đặc khu, tỉnh/thành phố...

(9) Ghi rõ tên của 01 cơ quan xác nhận phù hợp theo đơn đề nghị là Ủy ban nhân dân hoặc cơ quan công an cấp xã.

(10) Ghi theo 01 trong 02 trường hợp sau:

- Trường hợp đủ thông tin để xác nhận các nội dung trong đơn đề nghị là đúng sự thật thì ghi *"Xác nhận các thông tin tại đơn đề nghị của ông/bà ..... là đúng sự thật"*.

- Trường hợp không đủ thông tin để xác nhận các nội dung trong đơn đề nghị là đúng sự thật hoặc trên thực tế, cơ quan không cử người đến kiểm tra, ghi nhận tại hiện trường ngay khi sự việc xảy ra, thì ghi rõ *"Chưa đủ cơ sở xác nhận các thông tin tại đơn đề nghị của ông/bà..... là đúng sự thật"*, đồng thời nêu rõ lý do hoặc nêu rõ những nội dung chưa chính xác.